

Bản án số: 36/2024/HNGĐ-ST

Ngày 17-10- 2024

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tươi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Quốc Vũ, bà Đỗ Thị Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thanh D, sinh năm 1996; nơi ĐKNKTT: **Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Xóm A, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.**

\* *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1985; nơi cư trú: **Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thanh D trình bày: Chị và anh Nguyễn Đức A đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 29/12/2020 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống tại **tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam**. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì giữa hai vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất hoà. Nguyên nhân là do vợ chồng sống không hợp nhau, giữa hai vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ, bất đồng quan điểm sống. Anh Nguyễn Đức A mãi chơi nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, xô xát đánh nhau. Vợ chồng chị sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị làm đơn xin ly hôn anh Đức A.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Đức A: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên đã ban hành các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Đức A đã nhận được thông báo thụ lý vụ án cũng như giấy triệu tập đương sự của Tòa án để anh Đức A biết và đến Tòa án làm việc về yêu cầu xin ly hôn của chị D. Tuy nhiên anh Đức A không đến Tòa án để trình bày quan điểm của mình.

Theo kết quả xác minh, đại diện chính quyền địa phương cho biết: Anh Nguyễn Đức A có đăng ký hộ khẩu và hiện đang sinh sống tại Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Chị Nguyễn Thanh D và anh Nguyễn Đức A đăng ký kết hôn vào ngày 29/12/2020 tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã D. Sau khi kết hôn chị D, anh Đức A chung sống tại tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng địa phương không nắm rõ cụ thể nhưng vợ chồng chị D, anh Đức A đã sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay. Mặc dù anh Đức A sinh sống tại địa phương, đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, đã thông qua nội dung tổng đạt, anh Đức A đã biết việc xin ly hôn của chị D nhưng anh Đức A từ chối nhận văn bản, từ chối làm việc. Nay chị D xin ly hôn anh Đức A đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật để giải quyết.

Về con chung: Chị D, anh Đức A có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày 18/4/2021. Hiện nay cháu M đang ở với anh Đức A, cháu M khỏe mạnh, phát triển bình thường. Khi ly hôn chị D có nguyện vọng xin nuôi con và yêu cầu anh Đức A cấp dưỡng nuôi con chung theo pháp luật, trường hợp anh Đức A cương quyết xin nuôi con thì chị D nhường quyền nuôi con cho anh Đức A và không đề nghị Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công sức, công nợ của vợ chồng: Nguyên đơn chị D không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 28,35,39,147, 227, 228, 238 BLTTDS; các Điều 51, 56; Luật HN&GD; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội. Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thanh D và anh Nguyễn Đức A. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đức M sinh ngày 18/4/2021 cho anh Đức A trực tiếp nuôi dưỡng, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, công nợ, công sức: không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Về án phí HNGD: Chị D phải chịu theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt chị Nguyễn Thanh D và bị đơn anh Nguyễn Đức A, chị D đã có Đơn xin xử vắng mặt, còn anh Đức A vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh D và anh Nguyễn Đức A kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn ngày 29/12/2020 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Theo chị Nguyễn Thanh D trình bày vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong sinh hoạt, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay không quan tâm gì đến nhau.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ thông báo thụ lý, giấy triệu tập đương sự cho anh Nguyễn Đức A, mặc dù đã biết việc chị D xin ly hôn nhưng anh Đức A không đến Tòa án để trình bày quan điểm của mình nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ giữa chị D và anh Đức A được.

Nhận thấy cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã trầm trọng vì vậy cần xử lý hôn giữa chị D và anh Đức A là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3] Về con chung: Chị D, anh Đức A có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày 18/4/2021. Khi ly hôn chị D nhường quyền nuôi con cho anh Đức A, hơn nữa hiện nay cháu M đang ở với anh Đức A, cháu M khỏe mạnh, phát triển bình thường nên xét thấy cần giao anh Đức A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu M kể từ tháng 10 năm 2024 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ:*

- Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc hội.

**1.** Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thanh D và anh Nguyễn Đức A.

**2.** Về con chung: Giao anh Nguyễn Đức A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Đức M sinh ngày 18/4/2021 kể từ tháng 10 năm 2024 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị D, anh Đức A được quyền thăm hỏi, chăm sóc và giáo dục con theo quy định của pháp luật. Anh Đức A và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị D trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

**3.** Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thanh D phải chịu 300.000 đồng. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp theo biên lai số 0001172 ngày 19/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Nguyễn Thanh D, anh Nguyễn Đức A vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- Chi cục THA thị xã Duy Tiên.
- UBND phường Tiên Nội;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Tươi**